

PHỤ LỤC
DỰ TOÁN NGÂN SÁCH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2026
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày /9/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Bay)

Đvt: Đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Số tiền	Ghi chú
A	KHÔI ĐẢNG, MẶT TRẬN ĐOÀN THỂ				1.048.000.000	
1	Máy vi tính để bàn	Bộ	13	20.000.000	260.000.000	Bộ vi xử lý: Core i5 thế hệ 13 hoặc tương đương; Bộ nhớ trong: 16 GB; Ổ cứng: 512 GB SSD; Hệ điều hành: Windows 11 Home; Màn hình: 21.5” (đồng bộ với hãng sản xuất máy)
2	Máy in	Cái	6	13.000.000	78.000.000	
3	Máy scan	Cái	6	22.000.000	132.000.000	
4	Máy photocopy	Cái	1	110.000.000	110.000.000	
5	Máy vi tính xách tay	Cái	3	25.000.000	75.000.000	Core i5 thế hệ 13 hoặc tương đương; Bộ nhớ trong: 16 GB; Ổ cứng: 512 GB SSD; Hệ điều hành: Windows 11 Home; Màn hình: 21.5”
6	Đường truyền Internet 12 tháng	Gói	2	12.000.000	24.000.000	đường truyền riêng ổn định, tốc độ cao và bảo mật
7	Phần mềm hợp trực tuyến có tính bảo mật	Gói	2	10.000.000	20.000.000	
8	Thiết bị mạng, lưu trữ	Cái	1	33.000.000	33.000.000	

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Số tiền	Ghi chú
9	Tivi Hội nghị truyền hình trực tuyến	Cái	1	46.000.000	46.000.000	Smart Tivi Samsung 4K 85 Inch UA85DU7700 (Loại Tivi: Smart Tivi; Kích cỡ màn hình: 85 Inch; Độ phân giải: 4K (UHD); Hệ điều hành: Tizen)
10	Màn hình LED hội trường phục vụ họp trực tuyến, đào tạo, tập huấn	Bộ	1	80.000.000	80.000.000	
11	Hệ thống âm thanh	Bộ	2	30.000.000	60.000.000	micro thu âm, loa phát thanh, và một bộ xử lý tín hiệu âm thanh...
12	Hệ thống thiết bị đảm bảo an toàn bảo mật	Gói	13	10.000.000	130.000.000	Phần mềm diệt virus, tường lửa
B	CHÍNH QUYỀN				4.949.600.000	
I	Nâng cấp trang thiết bị CBCC					
1	Máy vi tính để bàn	Bộ	20	20.000.000	400.000.000	Bộ vi xử lý: Core i5 thế hệ 13 hoặc tương đương; Bộ nhớ trong: 16 GB; Ổ cứng: 512 GB SSD; Hệ điều hành: Windows 11 Home; Màn hình: 21.5” (đồng bộ với hãng sản xuất máy)
2	Máy in	Cái	1	13.000.000	13.000.000	
3	Máy scan	Cái	2	22.000.000	44.000.000	
4	Máy photocopy	Cái	2	110.000.000	220.000.000	
5	Máy in Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Cái	1	90.000.000	90.000.000	

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Số tiền	Ghi chú
6	Máy lấy số xếp hàng tự động kết nối tới hệ thống thông tin giải quyết TTHC	Cái	1	35.000.000	35.000.000	
7	Máy vi tính xách tay	Cái	2	25.000.000	50.000.000	Core i5 thế hệ 13 hoặc tương đương; Bộ nhớ trong: 16 GB; Ổ cứng: 512 GB SSD; Hệ điều hành: Windows 11 Home; Màn hình: 21.5”
8	Nâng cấp Hệ thống âm thanh hội trường	Bộ	1	30.000.000	30.000.000	micro thu âm, loa phát thanh, và một bộ xử lý tín hiệu âm thanh...
II	Công tác đào tạo, bồi dưỡng				-	
1	Đào tạo ứng dụng AI phục vụ CBCC xử lý công việc	Gói	1	70.000.000	70.000.000	
2	Đào tạo ứng dụng AI cơ bản cho Tổ chuyển đổi số cộng đồng, người dân	Gói	1	70.000.000	70.000.000	
3	Bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ, nhận thức về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp, người dân.	Gói	1	70.000.000	70.000.000	
4	Tập huấn kỹ năng số cho Tổ CĐSCĐ (03 lớp)	Lớp	3	70.000.000	210.000.000	
5	Học tập kinh nghiệm các đơn vị có mô hình chuyển đổi số hiệu quả	Đợt	1	100.000.000	100.000.000	
III	Triển khai các nền tảng, ứng dụng				-	

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Số tiền	Ghi chú
1	Thuê nền tảng số phục vụ chính quyền số tại xã: 1. Quản lý nhân khẩu – hộ dân toàn xã; 2. Phân công – giám sát tổ trưởng; 3. Tiếp nhận – xử lý phản ánh từ người dân; 4. MiniDashboard xã; 5. Quản lý khảo sát – ý kiến người dân; 6. Quản trị hệ thống; 7. Hệ thống báo cáo thống kê	Gói	1	500.000.000	500.000.000	
2	Số hóa hồ sơ lưu trữ của xã và thuê phần mềm quản lý hồ sơ lưu trữ	Gói	1	500.000.000	500.000.000	
3	Phần mềm Lịch công tác tương thích đa nền tảng	Gói	1	75.000.000	75.000.000	
4	Hệ thống quản trị nhiệm vụ cho cấp xã (sử dụng cho tất cả phòng, ban đơn vị thuộc xã, tối đa 220 tài khoản)	Gói	1	220.000.000	220.000.000	
5	Hỗ trợ triển khai chữ ký số và dịch vụ đảm bảo hệ thống Thông tin cấp xã hoạt động ổn định, đảm bảo An toàn thông tin mạng	Gói	1	100.000.000	100.000.000	
6	Thuê dịch vụ AI cho công chức, viên chức, người lao động để phục vụ công việc chuyên môn	Tài khoản/năm	20	5.000.000	100.000.000	

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Số tiền	Ghi chú
7	Khảo sát và Xây dựng hồ sơ cấp độ an toàn thông tin	Gói	1	30.000.000	30.000.000	
8	Dịch vụ rà quét đánh giá đảm bảo an toàn thông tin mạng cấp độ 2	Gói	1	150.000.000	150.000.000	
9	Mua sắm thiết bị tường lửa Sophos và hệ thống liên quan Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và kết nối giám sát tập trung theo quy định tại Nghị định 85 và Thông tư 12	Gói	1	500.000.000	500.000.000	
IV	Tuyên truyền cơ sở				-	
1	Bổ sung các cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông cho xã	cụm	10	30.000.000	300.000.000	
2	Cước thuê bao cụm loa truyền thanh không dây ở các thôn (33 cụm loa/16 thôn x 100.000đ/cụm loa x 12 tháng)	Gói	12	3.300.000	39.600.000	
3	Bảo trì, bảo dưỡng các cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông cho xã	cụm	33	1.000.000	33.000.000	
4	Tổ chức chuỗi sự kiện Ngày chuyển đổi số 10/10 hàng năm	Đợt	1	200.000.000	200.000.000	
V	Nhiệm vụ Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo				-	

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Số tiền	Ghi chú
1	Xây dựng mô hình ứng dụng KHCN lĩnh vực nông nghiệp	Mô hình	1	500.000.000	500.000.000	
2	Hỗ trợ các mô hình khởi nghiệp sáng tạo của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã	Mô hình	1	300.000.000	300.000.000	
Tổng cộng:					5.997.600.000	

Bằng chữ: Năm tỷ, chín trăm chín mươi bảy triệu, sáu trăm nghìn đồng.